

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động, cố định tại Khu kinh tế Nghi Sơn và một số khu vực trọng điểm của tỉnh; Trung tâm điều hành quan trắc và bổ sung thiết bị cho phòng thí nghiệm.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động, cố định tại Khu kinh tế Nghi Sơn và một số khu vực trọng điểm của tỉnh; Trung tâm điều hành quan trắc và bổ sung thiết bị cho phòng thí nghiệm;

Căn cứ Quyết định số 4644/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt thiết kế, dự toán Dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động, cố định tại Khu kinh tế Nghi Sơn và một số khu vực trọng điểm của tỉnh; Trung tâm điều hành quan trắc và bổ sung thiết bị cho phòng thí nghiệm;

Căn cứ Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động, cố định tại Khu kinh tế Nghi Sơn và một số khu vực trọng điểm của tỉnh; Trung tâm điều hành quan trắc và bổ sung thiết bị cho phòng thí nghiệm;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3346/STC-ĐT ngày 03/7/2020 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành, dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động, cố định tại Khu kinh tế Nghi Sơn và một số khu vực trọng điểm của tỉnh; Trung tâm điều hành quan trắc và bổ sung thiết bị cho phòng thí nghiệm và Tờ trình số 276/TTr-STNMT ngày 26/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với các nội dung sau:

- **Dự án:** Đầu tư xây dựng hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động, cố định tại Khu kinh tế Nghi Sơn và một số khu vực trọng điểm của tỉnh; Trung tâm điều hành quan trắc và bổ sung thiết bị cho phòng thí nghiệm.

- **Chủ đầu tư:** Sở Tài nguyên và Môi trường.

- **Địa điểm xây dựng:** Sở Tài nguyên và Môi trường; Khu Kinh tế Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia và thị xã Bỉm Sơn.

- **Thời gian** khởi công tháng 12/2018; hoàn thành tháng 9/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	63.448.000.000	59.895.174.000	56.765.598.000	3.129.576.000
Ngân sách tỉnh (nguồn KP thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa gđ 2017-2020 theo Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh).	63.448.000.000	59.895.174.000	56.765.598.000	3.129.576.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	63.448.000.000	59.895.174.000
1. Xây dựng + Thiết bị	58.311.500.000	57.973.215.000
2. Quản lý dự án	974.000.000	966.916.000
3. Tư vấn	888.780.000	781.420.000
4. Chi phí khác	470.100.000	173.623.000
5. Dự phòng	2.803.620.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

589.250.000 đồng (là chi phí đào tạo cán bộ)

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	59.305.924.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	59.305.924.000			
2- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	59.895.174.000	
Ngân sách tỉnh (nguồn KP thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa gđ 2017-2020 theo Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh).	59.895.174.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán:

- **Tổng nợ phải thu:** **19.673.000 đồng,**

+ Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp Thanh Hóa:
19.673.000 đồng

- **Tổng nợ phải trả:** **3.149.249.000 đồng;** trong đó:

+ Liên danh Công ty cổ phần MOPHA và Công ty cổ phần tư vấn công nghệ và thiết bị Phan Lê: 2.898.665.000 đồng;

+ Liên danh Công ty CP tư vấn đầu tư và hỗ trợ phát triển công nghệ IVT - Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại Newstech Việt Nam:
4.400.000 đồng;

+ Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại Newstech Việt Nam:

6.990.000 đồng;

+ Công ty CP tư vấn ĐTXD và Thương mại Bình Minh: 168.358.000 đồng;

+ Sở Tài nguyên và Môi trường: 70.836.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa	59.305.924.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, PgNN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền